

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số và công nghệ kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	- Có nêu rõ đặc tính, cấu hình, tính năng kỹ thuật đáp ứng 100% các yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo yêu cầu E-HSMT này. Nhà thầu có bảng chào kỹ thuật đầy đủ các nội dung: Tên hàng hóa, model (hoặc ký mã hiệu), nhà sản xuất, xuất xứ, đặc tính kỹ thuật - Và có kèm catalog hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật phù hợp với bảng kê, đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2, chương V.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
2. Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa		
Tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa	+ Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và giấy chứng nhận chất lượng (CQ) trong trường hợp là hàng nhập khẩu khi giao hàng. + Đối với hàng hóa sản xuất trong nước, nhà thầu có cam kết cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận xuất xưởng hợp lệ của hàng hóa khi giao hàng	Đạt
	Không đáp ứng.	Không đạt
Tiêu chuẩn chất lượng ISO, quy chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất	+ Cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu đối với các hàng hóa có yêu cầu các tiêu chuẩn; ISO đối với nhà sản xuất/hãng sản xuất hàng hóa	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	<p>được quy định tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật</p> <p>+ Đối với trường hợp hàng hóa, thiết bị không phải do nhà thầu sản xuất, nhà thầu tham dự cung cấp hợp đồng nguyên tắc (hoặc các tài liệu có tính pháp lý tương đương) cung cấp hàng hóa, thiết bị với đơn vị cung cấp, đáp ứng yêu cầu của HSMT tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật</p>	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Kế hoạch triển khai gói thầu	Nhà thầu trình bày chi tiết Kế hoạch triển khai gói thầu (từ khi ký Hợp đồng đến khi Thanh lý Hợp đồng). Mỗi một công việc phải được phân tích, mô tả phù hợp với gói thầu và bảng tiến độ nhà thầu đề xuất.	Đạt
	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, chi tiết Kế hoạch triển khai gói thầu (từ khi ký Hợp đồng đến khi Thanh lý Hợp đồng) hoặc không phân tích, mô tả từng công việc cụ thể.	Không đạt
Quy trình cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Nhà thầu trình bày đầy đủ, hợp lý Quy trình cung cấp, lắp đặt cho đầy đủ các loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu.	Đạt
	Nhà thầu không trình bày Quy trình cung cấp, lắp đặt cho đầy đủ các loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu.	Không đạt
Quy trình hỗ trợ, bảo hành, bảo trì của nhà thầu và biện pháp quản lý, theo dõi bảo hành, bảo trì hàng hóa	Nhà thầu trình bày đầy đủ, hợp lý, khả thi, Quy trình hỗ trợ, bảo hành, bảo trì của nhà thầu và biện pháp quản lý, theo dõi bảo hành, bảo trì hàng hóa	Đạt
	Nhà thầu không trình bày Quy trình hỗ trợ, bảo hành, bảo trì của nhà thầu hoặc không có biện pháp quản lý, theo dõi	Không đạt

	bảo hành, bảo trì hàng hóa hoặc trình bày các nội dung trên không đầy đủ, hợp lý, khả thi, không phù hợp với gói thầu này.	
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp kiểm thử, vận hành thử hàng hóa sau khi lắp đặt	Nhà thầu trình bày đầy đủ, hợp lý, khả thi, Giải pháp kỹ thuật, biện pháp kiểm thử, vận hành thử hàng hóa sau khi lắp đặt.	Đạt
	Nhà thầu không trình bày Giải pháp kỹ thuật, biện pháp kiểm thử, vận hành thử hàng hóa sau khi lắp đặt hoặc có trình bày nhưng không cho đầy đủ hoặc không phù hợp với gói thầu này.	Không đạt
4. Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường; an toàn lao động; phòng chống cháy nổ		
Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện gói thầu.	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ 03 biện pháp yêu cầu, phù hợp với tính chất của gói thầu	Đạt
	Không có thuyết minh cho đầy đủ 03 biện pháp yêu cầu hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp với tính chất của gói thầu	Không đạt
5. Tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Bảng biểu tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp, thuyết minh chi tiết kế hoạch cung cấp, có thời gian thực hiện ≤ 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	Không có Bảng biểu tiến độ cung cấp hàng hóa, không có thuyết minh chi tiết kế hoạch cung cấp; có thời gian thực hiện > 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt
Phương thức bảo hành, bảo trì	Phương thức bảo hành: Khi có yêu cầu về bảo hành, Nhà thầu phải cử chuyên gia không chậm quá 24 giờ kể từ khi được yêu cầu của Chủ đầu tư. Trong trường hợp nhà thầu không đáp ứng được việc bảo hành thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.	Đạt

	Không có Phương thức bảo hành, bảo trì hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6. Các cam kết về tình trạng hàng hóa, điều kiện lắp đặt và vận chuyển		
Tình trạng hàng hóa	Nhà thầu có cam kết hàng hoá phải mới 100%, sản xuất từ năm 2024 -2025 trở lại đây.	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
Vận chuyển và lắp đặt	Nhà thầu có cam kết hàng hóa được bao bọc đúng quy cách trong quá trình vận chuyển, cung cấp; có trách nhiệm phối hợp với đơn vị sử dụng giám sát quá trình lắp đặt.	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
Địa điểm cung cấp	Nhà thầu có cam kết giao hàng theo đúng các địa điểm yêu cầu tại E-HSMT	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Cam kết về bồi thường thiệt hại	Nhà thầu có cam kết bồi thường thiệt hại nếu xảy ra sự cố về hỏng hóc, cháy nổ gây thiệt hại cho Chủ đầu tư trong quá trình cung cấp hàng hóa nếu do lỗi nhân sự của nhà thầu thực hiện	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Cam kết thu hồi hàng hóa	Nhà thầu có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao hàng nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư.	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7. Bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành, bảo trì	- Có thuyết minh bảo hành, bảo trì với thời gian bảo hành, bảo trì ≥ 12 tháng nhưng tối thiểu bằng tiêu chuẩn của NSX;	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
	Nhà thầu có cam kết thực hiện các nghĩa vụ bảo	Đạt

<p>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì</p>	<p>hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản, trong đó nêu rõ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cam kết bảo hành bảo trì tại địa điểm cung cấp lắp đặt; - Cam kết cung cấp linh kiện, phụ tùng thay thế phù hợp với hàng hóa của gói thầu này trong thời gian tối thiểu 03 năm. - Liệt kê các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo hành. - Phương thức liên hệ nhà thầu khi hàng hóa gặp hư hỏng (bằng văn bản, email, điện thoại...) <p>Không đáp ứng yêu cầu nêu trên</p>	<p>Không đạt</p>
<p>8. Uy tín của nhà thầu</p>		
<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự và tham gia dự thầu trước đó.</p>	<p>Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu; không có gói thầu nào không thương thảo hợp đồng hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng và không đang trong thời gian bị cấm tham gia đấu thầu hoặc bị kết luận là gian lận, không trung thực trong đấu thầu tại bất kỳ cơ quan, đơn vị nào. Có cam kết kèm theo, trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu và E-HSĐT sẽ bị loại.</p> <p>Không đáp ứng yêu cầu trên</p>	<p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>
<p>Uy tín tài chính Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của nhà thầu.</p>	<p>Có văn bản xác nhận không còn nợ đọng thuế của cơ quan thuế quản lý được công chứng bởi các cơ quan nhà nước kèm theo</p>	<p>Đạt</p>
<p>- Nhà thầu có Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế về việc nhà thầu đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế (không nợ thuế với bất kỳ hình thức nào) đến hết quý II (30/06/2025) năm</p>	<p>Không có văn bản xác nhận không còn nợ đọng thuế của cơ quan thuế quản lý hoặc có nhưng không đáp ứng được thời gian yêu cầu</p>	<p>Không đạt</p>

2025. (Có tài liệu công chứng chứng thực nội dung trên)		
Kết luận⁽¹⁾	Các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được xác định là đạt (mỗi tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được xác định là đạt khi tất cả các chi tiết yêu cầu trong đó được đánh giá là đạt)	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không đạt